TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ NGHI SƠN** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2024/HS-ST
Ngày: 17-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHI SƠN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Thế Hải

2. Ông Nguyễn Văn Tòng

- Thư ký phiên toà: Ông Phùng Minh Thắng - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa

- Đại diện VKSND thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hoa – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2024, tại Toà án nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 136/2023/TLST-HS ngày 19/12/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Đào Văn C - Sinh ngày 05/6/1992, tại xã Thanh Sơn, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Nơi thường trú: Thôn X, xã T, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đào Văn L - Sinh năm 1961 và con bà: Lường Thị K - Sinh năm 1963; Vợ: Lường Thị D - sinh năm 1997; Có 02 con; lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2019;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/9/2023 đến ngày 28/9/2023, sau đó bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án:*

1. Chị Đỗ Thị Th - Sinh năm 1981,

Địa chỉ: Thôn S, xã T, Thị xã N, tỉnh Thanh Hóa

2. Anh Lê Duy H - Sinh năm 1981,

Địa chỉ: Thôn T, xã T, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa

3. Anh Lường Hữu S - Sinh năm 1980,

Địa chỉ: Thôn T, xã T, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa

4. **A**nh Lê Công Th - Sinh năm 2000,

Địa chỉ: Thôn Tr, xã T, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa;

5. Anh Hoàng Ngọc Ch - Sinh năm 2000,

Địa chỉ: Thôn Ph, xã Th, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa;

6. Anh Chúc Kim D - Sinh năm 1992,

Địa chỉ: Thôn Tr, xã T, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa;

7. Anh Đào Xuân H - Sinh năm 2000,

Địa chỉ: Thôn Tr, xã T, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa;

Tất cả người có quyền lợi liên quan đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Xuất phát từ động cơ vụ lợi nên trong khoảng thời gian từ ngày 19/12/2022 đến ngày 25/9/2023, Đào Văn C đã cho một số cá nhân cư trú trên địa bàn xã Thanh S và xã Thanh Th, thị xã N vay tiền với lãi suất cao hơn 05 lần mức lãi suất cao nhất quy định trong Bộ luật Dân sự bằng hình thức thỏa thuận miệng. Việc thanh toán tiền lãi được thực hiện thông qua hình thức chuyển khoản đến tài khoản ngân hàng TMCP Quân Đội (MB Bank) số 2803199299999 của C hoặc người vay sẽ trực tiếp trả tiền mặt cho C.

Quá trình điều tra đã xác định hành vi cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự của Đào Văn C cụ thể như sau:

- Ngày 19/12/2022, C cho chị Đỗ Thị Th vay 20.000.000 đồng với lãi suất thỏa thuận là 4.000 đồng/triệu/ngày, tương ứng với lãi xuất 146%/năm, cao hơn 7,3 lần mức lãi suất cao nhất quy định trong Bộ luật Dân sự; kỳ hạn trả lãi vào ngày 19 hằng tháng, mỗi tháng tính bằng 30 ngày và số tiền lãi chị Th phải trả là 2.400.000 đồng/tháng. Tính đến ngày 19/3/2023, chị Th đã trả cho C 03 tháng lãi với số tiền là 7.200.000 đồng, trong đó số tiền lãi tối đa C được thu theo quy định là 986.301 đồng, số tiền C thu lợi bất chính được xác định là 6.213.699 đồng.

Đến ngày 24/3/2023, chị Th vay thêm C 35.000.000 đồng và thống nhất nhập với 20.000.000 đồng chị Th vay trước đó thành 55.000.000 đồng tiền gốc, cũng với lãi suất vay thỏa thuận là 4.000 đồng/triệu/ngày, tương ứng với lãi xuất 146%/năm, cao hơn 7,3 lần mức lãi suất cao nhất quy định trong Bộ luật Dân sự; kỳ hạn trả lãi vào ngày 24 hằng tháng, mỗi tháng tính bằng 30 ngày và số tiền lãi chị Th phải trả là 6.600.000 đồng/tháng *(riêng tiền lãi từ ngày 20/3/2023 đến 23/3/2023 C không thu)*. Tính đến ngày 24/8/2023, chị Th đã trả cho C 05 tháng lãi với số tiền là 33.000.000 đồng, trong đó, số tiền lãi tối đa C được thu theo quy định là 4.520.547 đồng, số tiền C thu lợi bất chính được xác định là 28.479.453 đồng.

Đến ngày 25/9/2023, hành vi cho vay lãi nặng của C bị phát hiện nên số tiền lãi từ ngày 25/8/2023 đến ngày 24/9/2023 (tương ứng 30 ngày) chị Th phải trả cho

C là 6.600.000 đồng, trong đó số tiền lãi tối đa C được thu theo quy định là 904,109 đồng và số tiền C sẽ thu lợi bất chính là 5.695.891 đồng.

Tổng số tiền C đã sử dụng cho chị Th vay là 55.000.000 đồng; tổng số tiền lãi chị Th phải trả cho C là 46.800.000 đồng, trong đó số tiền lãi tối đa C được thu theo quy định là 6.410.957 đồng và số tiền C sẽ thu lợi bất chính được xác định là 40.389.043 đồng; chị Th đã trả cho C tổng số tiền lãi là 40.200.000 đồng, trong đó số tiền lãi tối đa C được thu theo quy định là 5.506.848 đồng và số tiền C thu lợi bất chính là 34.693.152 đồng. Chị Th đến nay chưa trả tiền nợ gốc cho Chung.

- Ngày 31/12/2022, C cho anh Lê Duy H vay 10.000.000 đồng với mức lãi suất thỏa thuận là 4.000 đồng/triệu/ngày, tương ứng với lãi xuất 146%/năm, cao hơn 7,3 lần mức lãi suất cao nhất quy định trong Bộ luật Dân sự; kỳ hạn trả lãi vào ngày 30 hằng tháng, mỗi tháng tính bằng 30 ngày và số tiền lãi anh H phải trả là 1.200.000 đồng/tháng. Tính đến ngày 30/9/2023, anh H đã trả cho C 09 tháng lãi với số tiền là 10.800.000 đồng, trong đó, số tiền lãi tối đa C được thu theo quy định là 1.479.452 đồng; số tiền C thu lợi bất chính được xác định là 9.320.548 đồng. Hiện tại anh H chưa trả tiền nợ gốc cho C.

- Ngày 13/5/2023, C cho anh A Lường Hữu S vay 50.000.000 đồng với mức lãi suất thỏa thuận là 3.000 đồng/triệu/ngày, tương đương với lãi suất vay 109,5%/năm, cao gấp 5,475 lần mức lãi suất cao nhất quy định trong Bộ luật Dân sự; kỳ hạn trả lãi vào ngày 12 hằng tháng, mỗi tháng tính bằng 30 ngày và số tiền lãi anh S phải trả là 4.500.000 đồng/tháng. Tính đến ngày 12/8/2023, anh S đã trả cho C 04 tháng lãi là 18.000.000 đồng, trong đó số tiền lãi tối đa C được thu theo quy định là 3.287.671 đồng; số tiền C thu lợi bất chính được xác định là 14.712.329 đồng.

Đến ngày 25/9/2023, hành vi cho vay lãi nặng của C bị phát hiện nên số tiền lãi từ ngày 13/9/2023 đến ngày 24/9/2023 (tương ứng 12 ngày) anh S phải trả cho C là 1.800.000 đồng, trong đó số tiền lãi tối đa C được thu theo quy định là 328.767 đồng và số tiền C sẽ thu lợi bất chính được xác định là 1.471.233 đồng. Hiện tại anh S chưa trả số tiền lãi từ ngày 13/8/2023 đến ngày 24/9/2023 cũng như số tiền gốc cho Chung.

- Ngày 11/9/2023, C cho anh Lê Công Th vay 15.000.000 đồng dưới hình thức cầm đồ chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter 150, biển kiểm soát 36B6-543.97 và thống nhất lãi suất 3.000 đồng/triệu/ngày, tương ứng với lãi suất vay 109,5%/năm, cao gấp 5,475 lần mức lãi suất cao nhất quy định trong Bộ luật Dân sự. Đến ngày 25/9/2023, hành vi cho vay lãi nặng của C bị phát hiện nên số tiền lãi từ ngày 11/9/2023 đến ngày 24/9/2023 (14 ngày) anh Th phải trả cho C là 630.000 đồng, trong đó số tiền lãi tối đa C được thu theo quy định là 115.068 đồng, số tiền C sẽ thu lợi bất chính là 514.932 đồng. Hiện tại anh Th chưa trả tiền nợ gốc cho C.

- Ngày 15/8/2023, C cho anh Hoàng Ngọc C vay 5.000.000 đồng dưới hình thức cầm đồ chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, biển kiểm soát 36U2-0822 và thống nhất lãi suất 3.000 đồng/triệu/ngày, tương ứng với lãi suất vay 109,5%/năm, cao gấp 5,475 lần mức lãi suất cao nhất quy định trong Bộ luật Dân sự. Đến ngày 25/9/2023, hành vi cho vay lãi nặng của C bị phát hiện nên số tiền lãi anh Ch phải trả cho C từ ngày 15/8/2023 đến ngày 24/9/2023 (40 ngày) là

600.000 đồng, trong đó số tiền lãi tối đa C được thu theo quy định là 109.589 đồng; số tiền C sẽ thu lợi bất chính là 490,411 đồng. Hiện tại anh Châu chưa trả tiền nợ gốc cho C.

- Ngày 13/9/2023, C cho anh Chúc Kim D vay 4.000.000 đồng dưới hình thức cầm đồ chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, biển kiểm soát 36U2-0939 và thống nhất lãi suất 3.000đ/triệu/ngày, tương ứng với lãi suất vay 109,5%/năm, cao gấp 5,475 lần mức lãi suất cao nhất quy định trong Bộ luật Dân sự. Đến ngày 25/9/2023, hành vi cho vay lãi nặng của C bị phát hiện nên số tiền lãi từ ngày 13/9/2023 đến ngày 24/9/2023 (tương ứng 12 ngày) anh D phải trả cho C là 144.000 đồng, trong đó tiền lãi tối đa C được thu theo quy định là 26.301 đồng, số tiền C thu lợi bất chính là 117.699 đồng. Hiện tại anh D chưa trả tiền nợ gốc cho Chung.

Như vậy, trong khoảng thời gian từ ngày 19/12/2022 đến ngày 24/9/2023, Đào Văn C đã cho 06 cá nhân vay 07 lần tiền, tổng cộng 139.000.000 đồng với lãi suất từ 109,5% đến 146%/năm, cao hơn từ 5,475 lần đến 7,3 lần mức lãi suất cao nhất quy định trong Bộ luật Dân sự. Tổng số tiền lãi người vay phải trả cho C là 78.774.000 đồng, trong đó số tiền lãi tối đa C được thu theo quy định là 11.757.805 đồng, số tiền C sẽ thu lợi bất chính 67.016.159 đồng. Đến thời điểm bị phát hiện (ngày 25/9/2023), C đã thu được tổng số tiền lãi là 69.000.000 đồng, trong đó số tiền lãi tối đa C được thu theo quy định là 10.273.971 đồng, số tiền C thu lợi bất chính là 58.726.029 đồng. Cho đến nay, các cá nhân vay tiền đều chưa trả tiền nợ gốc cho C.

Quá trình điều tra bị can đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự như đã nêu trên, lời khai của bị can phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Ngoài những lần cho vay lãi nặng nêu trên, thì ngày 20/8/2023 Đào Văn C còn cho anh Đào Xuân H, sinh năm 2000, trú tại thôn Tr, xã T vay 20.000.000 đồng dưới hình thức cầm đồ chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, Exciter, biển kiểm soát 36B3-317.40 đăng ký xe mang tên Vũ Hữu Đ. Tuy nhiên khoản vay này có lãi suất thỏa thuận 2.000 đồng/triệu/ngày, tương ứng với lãi xuất là 72,95%/năm, dưới 05 lần mức lãi suất cao nhất quy định trong Bộ luật Dân sự nên lần cho vay này của C không cấu thành tội phạm, Cơ quan điều tra đã chuyển tài liệu liên quan đến Công an thị xã Nghi Sơn đề nghị xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.

**** Về vật chứng vụ án:*** Quá trình điều tra, thông qua khám xét nơi ở của Đào Văn Chung, Cơ quan điều tra đã thu giữ:

- 01 xe mô tô Yamaha Exciter 150, màu đen, biển kiểm soát 36B6-543.97; 01 đăng ký xe mô tô mang tên Phạm Văn H, địa chỉ tại thôn B, xã Minh S, huyện Ngọc L; 01 căn cước công dân mang tên Lê Công Th (bản poto); 01 hợp đồng mua bán, tặng cho xe mô tô (bản poto); 01 giấy bán xe mô tô cho anh Thơm; 01 hợp đồng mua bán xe máy và 01 hợp đồng cầm đồ xe mô tô biển kiểm soát 36B6-543.97 đề ngày 11/9/2023 mang tên Lê Công Th (bản poto);

- 01 xe mô tô Honda Wave S, màu đỏ-xám-đen, biển kiểm soát 36U2-0822; 01 đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Thị Th, địa chỉ tại thôn Th, xã Hùng

S, huyện T; 01 hợp đồng cầm đồ xe mô tô biển kiểm soát 36U2-0822 ngày 11/9/2023 và 01 bản sao căn cước công dân mang tên Hoàng Ngọc Ch;

- 01 xe mô tô Honda Wave S, màu đỏ-xám-đen, biển kiểm soát 36U2-0939; 01 đăng ký xe mô tô mang tên Chúc Kim Đ, địa chỉ tại thôn Tr, xã T; 01 Hợp đồng cầm đồ xe mô tô biển kiểm soát 36U2-0939 mang tên Chúc Kim D; 01 bản sao căn cước công dân mang tên Chúc Kim D;

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, Exciter, màu trắng-đen, biển kiểm soát 36B3-317.40; 01 đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 36B3-317.40 mang tên Vũ Hữu Đ, địa chỉ tại thôn B, phường H, huyện T;

- 01 đăng ký xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh-đen-bạc, biển kiểm soát 36B6-754.05 mang tên Lê Thế D, địa chỉ tại thôn Thanh C, xã Thanh S huyện Tĩnh Gia;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Pro max, bên trong có lắp thẻ sim số 89840200010963055009 đã qua sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số 3682/KL-KTHS ngày 12/10/2023, Phòng Kỹ tuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá kết luận: "*Tìm thấy 672 lịch sử cuộc gọi, 1174 tin nhắn SMS, 74 tin nhắn Zalo, 69 ảnh chụp màn hình thể hiện tin nhắn Facebook Messenger trong khoảng thời gian từ ngày 25/9/2022 đến ngày 25/9/2023 của 01 điện thoại di động gửi giám định*". Kèm theo Kết luận giám định là 01 tệp tin "Phu luc.rar" dung lượng 49,8 MB lưu trữ trong 01 đĩa CD (BL 57).

Sau khi phục vụ công tác giám định, toàn bộ số vật chứng nêu trên hiện đang được bảo quản, chờ xử lý theo quy định.

Riêng đối với chiếc xe mô tô Yamaha, Exciter, màu trắng-đen, biển kiểm soát 36B3-317.40; 01 đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 36B3-317.40 mang tên Vũ Hữu Đ, Cơ quan điều tra chuyển Công an thị xã Nghi Sơn xử lý theo quy định.

Bản cáo trạng số 09/CT-VKSNS ngày 18/12/2023 của VKSND thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Đào Văn C về tội "Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự" theo khoản 1 Điều 201 của Bộ luật Hình sự năm 2015

** Tại phiên tòa Viện kiểm sát đề nghị:*

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 201; Điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; và Điều 36 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Mức hình phạt mà VKS đề nghị xử phạt đối với bị cáo là từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ. Được trừ 3 ngày bị cáo bị tạm giữ = 09 ngày cải tạo không giam giữ (từ 25/9/2023 đến ngày 28/9/2023).

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự nhận được quyết định thi thành án. Giao bị cáo Đào Văn C cho UBND xã Thanh Sơn, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo Đào Văn C có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Thanh Sơn , thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Áp dụng khoản 3 Điều 36 BLHS khấu trừ thu nhập của Đào Văn C mỗi tháng từ 5% đến 10%.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX tuyên

- Truy thu của bị cáo Đào Văn C số tiền lãi 10.273.971 đồng thu theo lãi suất quy định 20%/năm (Điều 468 Bộ luật dân sự) vì đây là tiền thu lời bất chính từ việc phạm tội của những người vay.

- Truy thu số tiền của những người vay chưa trả lãi cho C cụ thể:

+ Đỗ Thị Th = 904.109đ (từ ngày 25/8 đến ngày 24/9/ 2023 = 30 ngày);

+ ALường Hữu S = 326.776đ (từ ngày 13/9 đến ngày 24/9/2023 = 12 ngày)

+ Lê Công Th = 115.068đ (chưa trả lãi)

+ Hoàng Ngọc Ch = 109.589đ (chưa trả lãi)

+ Chúc Kim D = 26.301đ (chưa trả lãi)

- Buộc bị cáo Đào Văn C phải hoàn trả 58.726.029 đồng là tiền lãi vượt quá 20%/năm cho những người vay đã trả tiền lãi cụ thể:

+ Đỗ Thị Thịnh = 34.693.000đ;

+ Lê Duy H = 9.320.548đ;

+ ALường Hữu S = 14.712.329đ

- Truy thu sung quỹ Nhà Nước số tiền gốc của những người vay chưa trả cho bị cáo Đào Văn C cụ thể :

+ Chị Đỗ Thị Th = 55.000.000đ

+ Anh Lê Duy H = 10.000.000đ

+ ALường Hữu S = 50.000.000đ

+ Lê Công Th = 15.000.000đ

+ Hoàng Ngọc Ch = 5.000.000đ

+ Chúc Kim D = 4.000.000đ

- Đề nghị HĐXX tuyên trả lại các tài sản đã thu giữ cho những người có quyền lợi liên quan và bị cáo cụ thể:

+ Lê Công Th: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter 150, màu đen, số khung 0610JY691394, số máy G3D4E719421, BKS 36B6-543.97, có dung tích 149,8cm^3; 01 đăng ký xe mô tô mang tên Phạm Văn H, địa chỉ tại thôn B, xã M, huyện N;

+ Hoàng Ngọc Ch: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, màu đỏ-xám-đen, số khung RLHJC4313BY020321, số máy JC43E1554816, BKS: 36U2-0822; có dung tích 109cm^3; 01 đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Thị Th, địa chỉ tại thôn Th, xã H, huyện T.

+ Chúc Kim D: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, màu đỏ xám đen, số khung RLHJC4310BY611934, số máy JC43E1601508, BKS: 36U2-0939, có dung tích 109cm3; 01 đăng ký xe mô tô mang tên Chúc Kim Đ, địa chỉ tại thôn

Tr, xã Th

+ Đào Văn C: 01 đăng ký xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh-đen-bạc, số khung 390XHY756907, số máy JA39E0737061, BKS: 36B6-754.05 mang tên Lê Thế D, địa chỉ tại thôn Th, xã T, huyện T vì đây là xe C mua của anh D để sử dụng nhưng chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ cho mình và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Pro Max màu vàng, số máy A2463, có số Imei: 359456490868552, Imei 2: 359456491454428, bên trong có lắp thẻ sim số seri 89840200010963055009 đã qua sử dụng được đựng trong 01 phong bì do phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thanh Hoá phát hành dược dán kín niêm phong bởi chữ ký chữ viết của những người tham gia và các hình dấu của Phòng KTHS, Công an tỉnh Thanh Hoá.

- Về hình phạt bổ sung: Do hiện tại bị cáo không nghề nghiệp ổn định nên đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Cơ quan Công an thị xã Nghi Sơn và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghi Sơn và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà sơ thẩm công khai hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như các tài liệu chứng chứng đã được thẩm tra tại phiên tòa hôm nay có đủ căn cứ để khẳng định VKSND thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa truy tố bị cáo Đào Văn C về tội "Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự" là có căn cứ.

Tại phiên toà, đại diện VKSND thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Do đó, HĐXX có đủ cơ sở kết luận Đào Văn C phạm tội "Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự" , tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 201 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Xét tính chất vụ án: Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước mà cụ thể là trật tự trong quản lý hoạt động tín dụng, qua đó xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của người vay lãi. Gây mất an ninh

trật tự của địa phương, gây bất bình thường trong dư luận xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo diễn ra tại thời điểm tín dụng đen có chiều hường gia tăng đột biến. Đây cũng là nguyên nhân làm gia tăng các loại tội phạm khác. Do đó việc đưa bị cáo ra xét xử buộc phải chịu một hình phạt là cần thiết và cần phải có đường lối xử lý tương xứng với hành vi và hậu quả mà bị cáo gây ra, nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, HĐXX thấy rằng:

- Tiền án, tiền sự : Không

- Tình tiết tăng nặng: Không có

- Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo; Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội biết hành vi của mình là không thể trốn tránh được nên bị cáo đã đến cơ quan CSĐT Công an thị xã Nghi Sơn đầu thú khai nhận hành vi phạm tội của mình. Nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều Điều 51 BLHS năm 2015.

Do có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, với nhân thân của bị cáo như trên, hơn nữa bị cáo lại có lai lịch rõ ràng, có nơi trú ổn định là người dân lao động nhận thức pháp luật hạn chế, nhất thời phạm tội. Căn cứ vào pháp luật hình sự xét thấy cho bị cáo cải tạo tại địa phương là phù hợp với pháp luật (Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015), cũng đủ răn đe, giáo dục đối với bị cáo và để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật, mở đường cho bị cáo hướng tới tương lai để tu dưỡng, rèn luyện mình trở thành người công dân tốt.

Tại phiên tòa các bị cáo khai hiện tại bị cáo không còn việc làm phải đi làm thuê (phụ hồ), thu nhập không ổn định (ngày có việc, ngày không có việc) nên mỗi tháng bị cáo có mức thu nhập khoảng 3.000.000đ/tháng. Nghĩ cần khấu trừ thu nhập của bị cáo tháng 5% theo quy định tại khoản 3 Điều 36 BLHS.

[5] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

- Truy thu của bị cáo Đào Văn C số tiền lãi 10.273.971 đồng thu theo lãi suất quy định 20%/năm (Điều 468 Bộ luật dân sự) vì đây là tiền thu lời bất chính từ việc phạm tội của những người vay.

- Truy thu số tiền của những người vay chưa trả lãi cho C cụ thể:

+ Đỗ Thị Th = 904.109đ (từ ngày 25/8 đến ngày 24/9/ 2023 = 30 ngày);

+ ALường Hữu S = 326.776đ (từ ngày 13/9 đến ngày 24/9/2023 = 12 ngày)

+ Lê Công Th = 115.068đ (chưa trả lãi)

+ Hoàng Ngọc Ch = 109.589đ (chưa trả lãi)

+ Chúc Kim D = 26.301đ (chưa trả lãi)

- Buộc bị cáo Đào Văn C phải hoàn trả 58.726.029 đồng là tiền lãi vượt quá 20%/năm cho những người vay đã trả tiền lãi cụ thể:

+ Đỗ Thị Th = 34.693.000đ;

+ Lê Duy H = 9.320.548đ;

+ ALường Hữu S = 14.712.329đ

- Truy thu sung quỹ Nhà Nước số tiền gốc của những người vay chưa trả cho bị cáo Đào Văn C cụ thể :

+ Chị Đỗ Thị Th = 55.000.000đ

+ Anh Lê Duy H = 10.000.000đ

+ ALường Hữu S = 50.000.000đ

+ Lê Công Th = 15.000.000đ

+ Hoàng Ngọc Ch = 5.000.000đ

+ Chúc Kim D = 4.000.000đ

- Trả lại các tài sản đã thu giữ cho những người có quyền lợi liên quan và bị cáo cụ thể:

+ Lê Công Th 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter 150, màu đen, số khung 0610JY691394, số máy G3D4E719421, BKS 36B6-543.97, có dung tích 149,8cm^3; 01 đăng ký xe mô tô mang tên Phạm Văn H, địa chỉ tại thôn B, xã M, huyện N;

+ Hoàng Ngọc Ch: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, màu đỏ-xám-đen, số khung RLHJC4313BY020321, số máy JC43E1554816, BKS: 36U2-0822; có dung tích 109cm^3; 01 đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Thị Thìn, địa chỉ tại thôn Thái, xã Hùng Sơn, Tĩnh Gia.

+ Chúc Kim Diễn: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, màu đỏ xám đen, số khung RLHJC4310BY611934, số máy JC43E1601508, BKS: 36U2-0939, có dung tích 109cm3; 01 đăng ký xe mô tô mang tên Chúc Kim Đ, địa chỉ tại thôn Tr, xã T;

+ Trả lại cho bị cáo Đào Văn C: 01 đăng ký xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh-đen-bạc, số khung 390XHY756907, số máy JA39E0737061, BKS: 36B6-754.05 mang tên Lê Thế D, địa chỉ tại thôn Th, xã T, huyện T vì đây là xe C mua của anh D để sử dụng nhưng chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ cho mình và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Pro Max màu vàng, số máy A2463, có số Imei: 359456490868552, Imei 2: 359456491454428, bên trong có lắp thẻ sim số seri 89840200010963055009 đã qua sử dụng được đựng trong 01 phong bì do phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thanh Hoá phát hành dược dán kín niêm phong bởi chữ ký chữ viết của những người tham gia và các hình dấu của Phòng KTHS, Công an tỉnh Thanh Hoá.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 201 của Bộ luật Hình sự năm 2015: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 30 triệu đồng đến

100 triệu đồng...". Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy hiện tại bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định. Do đó, HĐXX quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Án phí: Bị cáo phải chịu án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 201; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều Điều 51 và Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Đào Văn C.

Tuyên bố: Bị cáo Đào Văn C phạm tội "Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự".

Xử phạt: Đào Văn C 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ. Được trừ 3 ngày bị cáo bị tạm giữ = 9 ngày cải tạo không giam giữ (25/9/2023 đến ngày 28/9/2023).

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự nhận được quyết định thi thành án. Giao bị cáo Đào Văn C cho UBND xã Thanh Sơn, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo Đào Văn C có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Thanh Sơn, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Áp dụng khoản 3 Điều 36 BLHS khấu trừ thu nhập của Đào Văn C mỗi tháng 5% = 150.000đ

- Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Truy thu của bị cáo Đào Văn C số tiền lãi 10.273.971 đồng thu theo lãi suất quy định 20%/năm (Điều 468 Bộ luật dân sự) vì đây là tiền thu lời bất chính từ việc phạm tội của những người vay.

- Truy thu số tiền của những người vay chưa trả lãi cho C cụ thể:

+ Đỗ Thị Th = 904.109đ (từ ngày 25/8 đến ngày 24/9/ 2023 = 30 ngày);

+ ALường Hữu S = 326.776đ (từ ngày 13/9 đến ngày 24/9/2023 = 12 ngày)

+ Lê Công Th = 115.068đ (chưa trả lãi)

+ Hoàng Ngọc Ch = 109.589đ (chưa trả lãi)

+ Chúc Kim D = 26.301đ (chưa trả lãi)

- Buộc bị cáo Đào Văn C phải hoàn trả 58.726.029 đồng là tiền lãi vượt quá 20%/năm cho những người vay đã trả tiền lãi cụ thể:

+ Đỗ Thị Th = 34.693.000đ;

+ Lê Duy H = 9.320.548đ;

+ ALường Hữu S = 14.712.329đ

- Truy thu sung quỹ Nhà Nước số tiền gốc của những người vay chưa trả cho bị cáo Đào Văn C cụ thể :

+ Chị Đỗ Thị Th = 55.000.000đ

+ Anh Lê Duy H = 10.000.000đ

+ ALường Hữu S = 50.000.000đ

+ Lê Công Th = 15.000.000đ

+ Hoàng Ngọc Châu = 5.000.000đ

+ Chúc Kim D = 4.000.000đ

- Trả lại các tài sản đã thu giữ cho những người có quyền lợi liên quan và bị cáo cụ thể:

+ Lê Công Th 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter 150, màu đen, số khung 0610JY691394, số máy G3D4E719421, BKS 36B6-543.97, có dung tích 149,8cm^3; 01 đăng ký xe mô tô mang tên Phạm Văn H, địa chỉ tại thôn B, xã M, huyện N;

+ Hoàng Ngọc Ch: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, màu đỏ-xám-đen, số khung RLHJC4313BY020321, số máy JC43E1554816, BKS: 36U2-0822; có dung tích 109cm^3; 01 đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Thị Th, địa chỉ tại thôn Th, xã H, huyện T.

+ Chúc Kim D: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, màu đỏ xám đen, số khung RLHJC4310BY611934, số máy JC43E1601508, BKS: 36U2-0939, có dung tích 109cm3; 01 đăng ký xe mô tô mang tên Chúc Kim Đ, địa chỉ tại thôn Tr, xã T;

+ Trả lại cho bị cáo Đào Văn C: 01 đăng ký xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh-đen-bạc, số khung 390XHY756907, số máy JA39E0737061, BKS: 36B6-754.05 mang tên Lê Thế D, địa chỉ tại thôn Th, xã T, huyện T vì đây là xe C mua của anh D để sử dụng nhưng chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ cho mình và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Pro Max màu vàng, số máy A2463, có số Imei: 359456490868552, Imei 2: 359456491454428, bên trong có lắp thẻ sim số seri 89840200010963055009 đã qua sử dụng được đựng trong 01 phong bì do phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thanh Hoá phát hành dược dán kín niêm phong bởi chữ ký chữ viết của những người tham gia và các hình dấu của Phòng KTHS, Công an tỉnh Thanh Hoá.

(Theo phiếu nhập kho số NK2024/29 ngày 21 tháng 12 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Nghi Sơn).

- Án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 136; 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và các điểm a, c khoản 1 Điều 23; diểm b khoản 1 Điều 24 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban

thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, buộc bị cáo Đào Văn C phải chịu 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm và 2.936.000đ án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tại phiên tòa. Tuyên bố bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại Ủy ban nhân dân cấp xã (phường) nơi người đó cư trú.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND thị xã Nghi Sơn;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Cơ quan CSĐT Công an thị xã Nghi Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an thị xã Nghi Sơn;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- Chi cục THADS thị xã Nghi Sơn;
- Lưu: Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lê Thị Hạnh